

## Bài 14

# SỰ PHÂN BỐ CỦA NHIỆT ĐỘ KHÔNG KHÍ TRÊN TRÁI ĐẤT

### I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

#### 1. Về kiến thức

– Hiểu rõ nguồn cung cấp nhiệt chủ yếu cho không khí ở tầng đối lưu là nhiệt của bề mặt Trái Đất được Mặt Trời cung cấp.

– Nắm được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất

#### 2. Về kĩ năng

Nhận biết nội dung kiến thức qua : hình ảnh, số liệu thống kê, bản đồ.

### II – THIẾT BỊ DẠY HỌC

– Phóng to bảng thống kê trong SGK.

– Các hình trong SGK vừa là phương tiện để GV hướng dẫn HS quan sát, vừa là công cụ để HS học tập ở lớp cũng như ở nhà.

### III – MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý

#### 1. Về nội dung

Sau bài 13, GV nên hướng dẫn HS ôn lại các mục : "b) Chuyển động xung quanh Mặt Trời" (trong phần : Các chuyển động chính của Trái Đất) ở bài 5 ; mục II – Hệ quả chuyển động xung quanh Mặt Trời của Trái Đất ở bài 6.

– Trọng tâm của bài là phần II : Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phân bố nhiệt độ không khí trên Trái Đất.

– Trong phần II, nên ưu tiên thời gian cho mục 1 : Nhân tố vĩ độ địa lí.

– GV cần giải thích cho HS biết nhiệt độ trung bình năm ở vĩ độ  $20^{\circ}$  cao hơn ở Xích đạo, vì khu vực Xích đạo năng lượng bức xạ mặt trời bị suy giảm nhiều là do có nhiều hơi nước, mây, mưa (ở vùng xích đạo có diện tích đại dương và rừng rất lớn).

## 2. Về phương pháp

Hầu hết kiến thức GV đều có thể dẫn dắt HS nhận biết qua quan sát các hình trong SGK.

## 3. Gợi ý trả lời một số câu hỏi

– Câu hỏi :

Quan sát bảng thống kê, hãy nhận xét và giải thích :

+ Sự thay đổi nhiệt độ trung bình năm theo vĩ độ địa lí ở bán cầu Bắc.

+ Sự thay đổi biên độ nhiệt độ năm theo vĩ độ địa lí ở bán cầu Bắc.

Trả lời :

+ Càng lên vĩ độ cao nhiệt độ càng giảm ; nguyên nhân là càng lên vĩ độ cao góc chiếu sáng của Mặt Trời (góc nhập xạ) càng nhỏ.

+ Càng lên vĩ độ cao biên độ nhiệt độ năm càng lớn. Nguyên nhân : càng lên vĩ độ cao chênh lệch góc chiếu sáng và chênh lệch thời gian chiếu sáng giữa ngày và đêm trong năm càng lớn, ở vĩ độ cao mùa hạ đã có góc chiếu sáng lớn lại có thời gian chiếu sáng dài (dần tới 6 tháng ở cực). Mùa đông góc chiếu sáng đã nhỏ (nhỏ dần tới không) thời gian chiếu sáng lại ít dần (tới 6 tháng ở cực).

– Câu hỏi :

Quan sát hình 14.2, nhận xét và giải thích sự thay đổi của biên độ nhiệt độ năm ở các địa điểm nằm trên khoảng vĩ tuyến  $52^{\circ}$ B.

Trả lời :

Càng xa đại dương biên độ nhiệt độ càng tăng, do độ ẩm không khí giảm và tính chất lục địa tăng.

– Câu hỏi :

Quan sát hình 14.3, phân tích mối quan hệ giữa hướng phơi của sườn núi với góc nhập xạ và lượng nhiệt nhận được.

Trả lời :

- + Sườn núi ngược chiều với ánh sáng Mặt Trời thường có góc nhập xạ (chiếu sáng) lớn và lượng nhiệt nhận được cao hơn.
- + Sườn núi cùng chiều với ánh sáng Mặt Trời, thường có góc chiếu sáng nhỏ hơn, nên lượng nhiệt nhận được thấp hơn.

#### IV – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

##### 1. Mở bài

GV cần nêu để HS thấy rằng ở lớp 6 các em đã được học về các nhân tố ảnh hưởng đến sự thay đổi nhiệt độ, ở đây sẽ nghiên cứu đầy đủ hơn, chi tiết hơn...

##### 2. Tổ chức dạy học

– Với nội dung "Bức xạ và nhiệt độ không khí" GV yêu cầu HS phân tích hình 14.1 – Phân phối bức xạ mặt trời.

– Với nội dung "Nhân tố vĩ độ địa lí" GV nên cho HS phân tích bảng thống kê để thảo luận câu hỏi giữa bài trong SGK.